TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HNGĐ - ST
Ngày: 26/5/2020
V/v Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lý, ông Hồ Viết Tùng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lý Văn Dương – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm Xuân Hùng, H, thành phố V, tỉnh N. Có mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Tiến H, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Xuân Hùng, H, thành phố V, tỉnh N. Địa chỉ hiện nay: Nước Mỹ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị và anh Hoàng Tiến H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân H, thành phố V, tỉnh N vào ngày 09/7/2012. Trước khi vợ chồng kết hôn với nhau thì anh Hòa đang làm việc tại Angola. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 06 năm, trong khoảng thời gian đó anh Hòa vẫn làm việc ở Angola, thỉnh thoảng về thăm gia đình; chị Nga sống cùng với bố mẹ chồng. Thời gian đầu, anh Hòa chu cấp cho mẹ con chị đầy đủ. Đến cuối năm 2018, anh Hòa thay đổi tính tình, ít gọi điện quan tâm mẹ con chị, mỗi lần gọi điện về cho gia đình hay nghi ngờ chị Nga có người đàn ông khác,

giữa hai vợ chồng xẩy ra nhiều mâu thuẫn. Tình cảm vợ chồng càng ngày càng nhạt dần. Từ đầu năm 2019 cho đến nay, hai vợ chồng không liên lạc với nhau, chị Nga cũng không biết được thông tin gì về anh Hòa. Khi khởi kiện vụ án chị cung cấp địa chỉ của anh Hòa là ở Anggola. Quá trình giải quyết vụ án, chị được biết hiện nay anh Hòa đã sang Mỹ sinh sống. Nay, giữa hai vợ chồng không còn liên lạc và quan tâm gì đến nhau nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Tiến H.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Tiến H có 01 con chung là Hoàng An Na, sinh ngày 17/3/2015. Từ khi cháu Na sinh ra cho đến nay đều ở với chị, do chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Thời gian đầu, anh Hòa có cấp dưỡng nuôi con, nhưng sau khi hai vợ chồng không liên lạc với nhau nữa thì cháu Na do một mình chị Nga chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, chị Nga có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng An Na và không yêu cầu anh Hoàng Tiến H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Hoàng Tiến H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án kèm theo đơn khởi kiện và bản tự khai của chị Nguyễn Thị N; yêu cầu anh Hòa có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; … cho anh Hoàng Tiến H thông qua bà Nguyễn Thị Như và anh Hoàng Đại Thủy là mẹ và anh trai của anh Hòa; đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nêu trên tại trụ sở UBND H và nơi cư trú cuối cùng tại Việt Nam của anh Hòa, nhưng hiện tại anh Hoàng Tiến H vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Quá trình xác minh được bà Nguyễn Thị Như và anh Hoàng Đại Thủy cung cấp: Trước đây anh Hoàng Tiến H đi Anggola, hiện nay anh Hòa đang ở Mỹ. Thỉnh thoảng anh Hòa có liên lạc với gia đình qua mạng xã hội nhưng gia đình không biết được địa chỉ cụ thể của anh Hòa để cung cấp cho Tòa án. Anh Hòa đã biết được việc chị Nga khởi kiện ly hôn với anh tại Tòa án nhân dân tỉnh N. Qua trao đổi, anh Hòa cho biết, anh hoàn toàn thống nhất với ý kiến và yêu cầu của chị Nga.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, chị Nga không cung cấp được địa chỉ của anh Hòa ở nước ngoài nhưng căn cứ vào tài liệu do Cục xuất nhập cảnh cung cấp và lời khai của bà

Nguyễn Thị Như và anh Hoàng Đại Thủy là mẹ và anh trai của anh Hòa có căn cứ xác định anh Hòa đang cư trú ở nước ngoài và thường xuyên liên hệ với gia đình bà Như nhưng bà Như và anh Thủy không biết địa chỉ cụ thể của anh Hòa để cung cấp cho Tòa án. Bà Như đã thông báo cho anh Hòa biết việc chị Nguyễn Thị N làm đơn xin ly hôn nhưng anh Hòa không gửi lời khai về cho Tòa án, nên xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Anh Hòa đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định và áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Hoàng Tiến H, giao con chung cho chị Nga chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Nga chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên dành quyền khởi kiện cho chị Nga khi có yêu cầu; về tài sản chung: Chị Nga không yêu cầu nên miễn xét, dành quyền khởi kiện cho anh Hòa khi có yêu cầu. Buộc chị Nga phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Anh Hoàng Tiến H hiện đang ở nước ngoài. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, theo bà Nguyễn Thị Như và anh Hoàng Đại Thủy là mẹ và anh trai của anh Hoàng Tiến H xác định thì anh Hoàng Tiến H hiện đang lao động tại nước Mỹ, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng anh Hòa thỉnh thoảng có liên lạc về cho bà Như và anh Thủy, anh Hòa đã biết được việc chị Nga xin ly hôn anh và anh cũng đồng ý với ý kiến và yêu cầu xin ly hôn của chị Nga nhưng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai mà thân nhân của anh Hòa cũng không cung cấp địa chỉ, tin tức của anh Hòa cho Tòa án. Do đó, việc anh Hoàng Tiến H vắng mặt thuộc trường hợp cố tình dấu địa chỉ, từ chối khai báo theo quy định tại Công văn số 253/TATC–PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Hòa đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Tiến H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Theo chị Nguyễn Thị N thì sau khi kết hôn, vợ chồng sống

hạnh phúc được khoảng 6 năm, tuy nhiên thời gian vợ chồng sống với nhau không nhiều do anh Hoàng Tiến H thường xuyên sinh sống và làm việc tại Angola, sau đó thì chuyển sang Mỹ, ít có điều kiện về Việt Nam. Cuối năm 2018, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng thiếu tin tưởng lẫn nhau, tình cảm vợ chồng nhạt dần. Từ đầu năm 2019 đến nay, vợ chồng không còn liên lạc, quan tâm đến nhau cả về vật chất, lẫn tinh thần. Nay, chị Nga thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Tiến H. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, anh Hòa đã biết được chị Nga làm đơn xin ly hôn anh thông qua người thân nhưng anh Hòa không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án. Tại phiên tòa, anh Hòa vắng mặt. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Nga và anh Hòa đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Hoàng Tiến H để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nga.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Tiến H có một con chung là Hoàng An Na, sinh ngày 17/3/2015, hiện đang do chị Nga nuôi dưỡng. Anh Hòa đang ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nên cần giao con chung cho chị Nga tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nga không yêu cầu và anh Hòa cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Anh Hòa có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Theo chị Nguyễn Thị N, vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, hiện nay anh Hòa chưa có ý kiến nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 3 Điều 228; khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Hoàng Tiến H.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng An Na, sinh ngày 17/3/2015 cho chị

Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Na đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị N chưa yêu cầu và anh Hoàng Tiến H chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa xem xét. Anh Hoàng Tiến H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003207 ngày 11/02/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh N.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Hoàng Tiến H đang cư trú tại nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. /.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
Nguyễn Văn Lý	**Hồ Viết Tùng**	**Nguyễn Thị Thu Từ**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh N;
- Cục THADS tỉnh N;
- UBND H, TP. Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Từ